



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY NHẬP KHẨU VÀ PHÂN PHỐI THAN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ

BẢN TIN THAN NGÀY

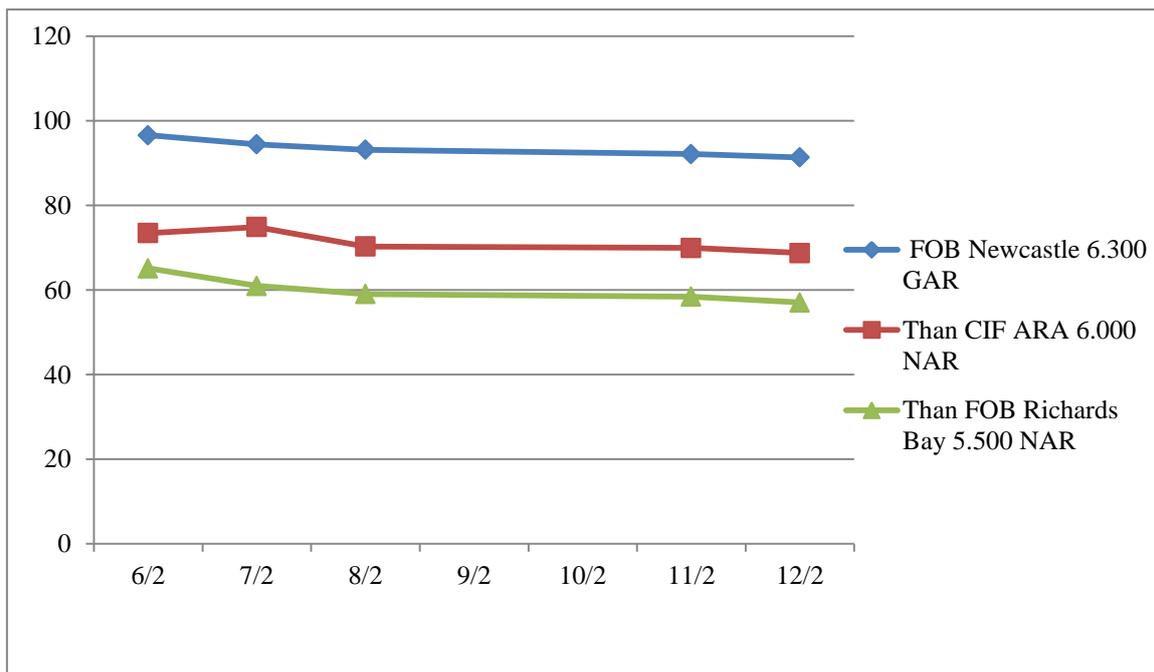
Ngày 13/2/2019

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Theo chuyển	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	91,35	-0,80	N/A	N/A
CIF ARA 6.000 NAR	68,75	-1,20	N/A	N/A
FOB Richards Bay 5.500 NAR	57,05	-1,40	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	71,20	+0,00
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	54,85	+0,00

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	41,40	+0,20	279,58	+0,86
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	61,20	+0,20	413,29	+0,62
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	69,00	-0,50	465,96	-4,21

GIÁ THEO CHUYỂN CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2019



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 12/2/2019)

ĐIỂM TIN

Trung Quốc xây dựng hệ thống sản xuất điện than sạch lớn nhất thế giới

Trung Quốc mới đây đã xây dựng hệ thống sản xuất điện than sạch lớn nhất thế giới, đánh dấu mốc quan trọng trong việc cắt giảm khí phát thải và tiết kiệm năng lượng, theo Cơ quan Quản lý Năng lượng Quốc gia (NEA), cho biết trong thứ 3 (12/2). Nước này đã đạt được mục tiêu về khí phát thải, dự trữ và chuyển đổi năng lượng được nêu ra trong kế hoạch 5 năm lần thứ 13 (2016-2020), sớm hơn kế hoạch tới hai năm, NEA cho biết.

Đến cuối quý III năm 2018, công suất phát điện của các nhà máy nhiệt điện phát thải thấp tại Trung Quốc đã đạt hơn 750 triệu kilowatts, chiếm hơn 75% tổng công suất của các nhà máy nhiệt điện than trên toàn quốc, dữ liệu từ NEA cho biết. Việc chuyển đổi các nhà máy nhiệt điện giúp giảm tới 86% lượng phát thải khí lưu huỳnh dioxide, 89% khí oxit nitơ và hơn 85% lượng khói bụi tính từ năm 2012 đến 2017, theo dữ liệu của Hội đồng Năng lượng Trung Quốc. NEA cho biết, Cơ quan sẽ tiếp tục xúc tiến việc dự trữ năng lượng và phát thải thấp, cũng như đẩy nhanh xây dựng các dự án nhiệt điện sạch, hiệu quả và ổn định.

(Nguồn: www.news.cgtn.com)

Giá than nhiệt Australia giảm tới mức thấp nhất kể từ tháng 4 năm 2018 do nhu cầu thấp tại Trung Quốc

Giá than nhiệt Australia đã giảm tới mức thấp nhất kể từ tháng 4 năm 2018 chủ yếu do nhu cầu thấp tại Trung Quốc. Giá than giao lẻ Australia, xuất khẩu từ Newcastle ở mức 95,75 USD/tấn, mức thấp nhất kể từ mức kỷ lục trong tháng 4 năm 2018 với mức giá trên 100 USD/tấn. Giá đã giảm 6% kể từ đầu năm do Trung Quốc giảm mạnh lượng than nhập khẩu. Phân mềm theo dõi tàu trong thứ 6 (8/2) cho thấy hàng chục tàu chở than lớn nằm ngoài các cảng nhập khẩu than chính của Trung Quốc để chờ làm hàng. Một nhà phân tích thị trường cho biết: “Theo chúng tôi được biết, các tàu chở than luyện kim và than nhiệt Australia vẫn chưa được thông quan tại Trung Quốc, đã có thông báo từ nhân viên hải quan đến khách hàng rằng tình trạng trên sẽ kéo dài ít nhất đến cuối tháng 2”. Trung Quốc đang trong thời gian nghỉ Tết Nguyên Đán (4-8/2), tất cả các văn phòng kinh doanh đều đóng cửa không hoạt động. Tuy nhiên, tốc độ thông quan đã giảm xuống trong vài tuần trước khi kỳ nghỉ diễn ra nhưng không có nguyên nhân cụ thể.

Dữ liệu cho thấy lượng than nhập khẩu của Trung Quốc đã giảm từ mức 4,67 triệu tấn trong tuần thứ 4 của tháng 1 năm 2019 xuống còn 3,57 triệu tấn một tuần sau đó. Xuất khẩu than của Australia đã giảm từ 8,36 triệu tấn xuống còn 7,46 triệu tấn trong giai đoạn trên. Lượng than dự trữ cao có thể là một nguyên do cho tình trạng này. Ông Vishal Thiruvedula, một nhà phân tích của Refinitiv, cho biết: “Tổng lượng than dự trữ tại các cảng biển Bohai bao gồm Caofeidian, Qinhuangdao, Jingtang, miền Bắc Trung Quốc đã đạt 16,01 triệu tấn tính đến 2/2/2019, cao hơn 5 triệu tấn so với năm ngoái”. Hai công ty thương mại cho biết, ngoài những lý do trên, mùa đông sắp kết thúc cũng có thể là lý do khiến nhu cầu mua than giảm.

Ông Ed Whalen, nhà phân tích thời tiết cho biết: “Nhiệt độ sẽ tăng lên trên khắp khu vực miền Đông Bắc Trung Quốc, trong khi miền Bắc Trung Quốc sẽ tiếp tục ấm áp”. Đối với Nhật Bản và Hàn Quốc, các thị trường nhập khẩu than lớn khác của than Australia, thời tiết cũng tương tự như Trung Quốc và thậm chí ấm áp hơn bình thường”, điều này càng khiến nhu cầu mua than thấp hơn vào cuối mùa.

(Nguồn: www.uk.reuters.com)

Lượng than Coal India cung cấp cho ngành điện lực từ đầu năm tài chính đến nay tăng 7,3% so với năm ngoái

Bộ trưởng Bộ Than Ấn Độ hôm thứ 4 (6/2) cho biết: “Lượng than Coal India Ltd (CIL) cung cấp cho ngành điện lực từ đầu năm tài chính đến ngày 4/2 đã tăng 7,3% lên mức 407 triệu tấn so với năm trước đó”. Tính đến ngày 4/2, số xô than trung bình của CIL cung cấp cho ngành điện lực, bao gồm cả than đã rửa và được dự trữ, tương đương 252,5 xô một ngày, ghi nhận mức tăng 13% so với cùng kỳ năm ngoái. Khối lượng có thể sẽ tiếp tục tăng do việc mở tuyến vận chuyển Dhanbad-

Chandrapura, giúp vận chuyển than từ Bharat Coking Coal LTD (BCCL), một công ty của Coal India nhanh hơn. Lượng than cung cấp tăng lên khiến các kho dự trữ than tại các nhà máy nhiệt điện dồi dào hơn. “Tính đến ngày 4/2/2019, các nhà máy điện đã có 20,87 triệu tấn than dự trữ đủ để hoạt động trong vòng 13 ngày, tăng 42% so với cùng kỳ năm ngoái.” Lượng than dự trữ tại các nhà máy nhiệt điện ngày 4 tháng 2 năm ngoái đạt 14,68 triệu tấn.

(Nguồn: <https://www.business-standard.com>)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn
				Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Australia	Trung Quốc	6,15	+0,15
	Queensland	Nhật Bản	6,75	+0,15
	New South Wales	Hàn Quốc	7,60	+0,15
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	7,65	+0,05
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	8,55	+0,15
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	10,00	+0,00
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	6,00	+0,00
	Australia	Trung Quốc	9,85	+0,00
	Australia	Ấn Độ	11,00	+0,00

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 12/02/2019)